ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRƯNG VƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số: 67/TB-UBND	*P. Trưng Vương, ngày 26 tháng 07 năm 2023*

THÔNG BÁO
Về việc công bố công khai chỉ tiêu, biểu mẫu làm căn cứ trình HĐND phường quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán thu chi ngân sách và đầu tư XDCB năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

UBND phường Trưng Vương thông báo niêm yết công khai chỉ tiêu, biểu mẫu làm căn cứ trình HĐND phường quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách phường Trưng Vương năm 2022.

- Địa điểm niêm yết: Trụ sở UBND phường Trưng Vương.
- Thời gian niêm yết: 30 ngày từ ngày 27/03/2023 đến 22/04/2023
- Nội dung niêm yết:
- Cân đối điều chỉnh ngân sách năm 2023 (*theo biểu mẫu số: 103/CK TC-NSNN ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính).*
- Điều chỉnh, dự toán dự toán thu ngân sách năm 2023 (*theo biểu mẫu số: 104/CK TC-NSNN ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính).*
- Điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023 (*theo biểu mẫu số: 105/CK TC-NSNN ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính).*
- Điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023 (*theo biểu mẫu số: 105/CK TC-NSNN ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính).*
- Dự toán chi đầu tư phát triển năm 2023 (*theo biểu mẫu số: 106/CK TC-NSNN ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính).*

UBND phường Trưng Vương thực hiện niêm yết công khai trên cổng thông tin điện tử thành phố Uông Bí, trang thông tin điện tử của phường; niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường; gửi thông báo đến 10 khu dân cư công khai chỉ tiêu, biểu mẫu làm căn cứ trình HĐND phường quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán thu - chi ngân sách và đầu tư XDCB năm 2023./.

Nơi nhận:
- *TT Đảng ủy (B/c);*
- *TT HĐND phường(B/c);*
- *10 khu dân cư;*
- *Lưu VP, TC*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Quảng

Mẫu số 04/QĐ-CKNS

ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG TRƯNG VƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149 /QĐ-UBND	*P. Trưng Vương, ngày 27 tháng 07 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai chỉ tiêu, biểu mẫu làm căn cứ trình HĐND phường quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán thu chi ngân sách và đầu tư XDCB năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRƯNG VƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của bộ phận Tài chính - Kế toán phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai chỉ tiêu, biểu mẫu làm căn cứ trình HĐND phường quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách và đầu tư XDCB năm 2023. *(Có biểu mẫu kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể Bộ phận Tài chính - Kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Phòng Tài chính - kế hoạch (b/c);
- Đảng ủy phường (b/c);
- TT HĐND phường (B/c);
- Các đoàn thể - chính trị - xã hội;
- 10 khu trưởng;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Quảng

UBND PHƯỜNG TRƯNG VƯƠNG

Biểu số 103/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI ĐIỀU CHỈNH NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Kèm theo Quyết định số 149 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2023 của UBND phường Trưng Vương)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	**23.037.012**	**TỔNG SỐ CHI**	**23.037.012**
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	272.000	I. Chi đầu tư phát triển	2.776.047
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	11.350.240	II. Chi thường xuyên	9.357.400
III. Thu bổ sung	3.727.060	III. Dự phòng	183.400
- Bổ sung cân đối	3.226.500	III. Dự phòng tiền lương	10.720.165
- Bổ sung có mục tiêu	500.560		
IV. Thu chuyển nguồn	7.686.644		
V. Thu kết dư ngân sách	1.068		

UBND PHƯỜNG TRƯNG VƯƠNG

Biểu số 104/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG THU NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Kèm theo Quyết định số 199 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 07 năm 2023 của UBND phường Trưng Vương)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2022		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	**25.013.615**	**17.062.509**	**41.672.000**	**23.037.012**	**166,6**	**135,0**
I	**Các khoản thu 100%**	**247.943**	**242.842**	**272.000**	**272.000**	**109,7**	**112,0**
	Phí, lệ phí	75.043	75.043	80.000	80.000	106,6	106,6
	Phí môn bài	32.700	32.700	42.000	42.000	**128,4**	
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	10.550	10.550	30.000	30.000	284,4	284,4
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Thu hồi các khoản chi năm trước						
	Thu khác	129.650	124.549	120.000	120.000	92,6	96,3
II	**Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**24.765.672**	**9.106.761**	**41.400.000**	**11.350.240**	**167,2**	**124,6**
1	Các khoản thu phân chia	24.765.672	9.106.761	41.400.000	11.350.240	167,2	124,6
	- Thuế thu nhập cá nhân	14.823.581	6.542.277	22.980.000	9.430.000	155,0	144,1
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.109.107	1.109.107	800.000	800.000	72,1	72,1
	- Tiền sử dụng đất	6.923.412		16.000.000		231,1	
	- Thuế ngoài quốc doanh	1.032.264	578.068	1.070.000	570.240	103,7	98,6

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2022		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	877.309	877.309	550.000	550.000	62,7	62,7
	- Thuế TNDN từ HĐ SXKD						
	- Tiền chậm nộp thuế GTGT						
	-Tiền chậm nộp các khoản khác điều tiết 100% do ngành thuế quản lý						
	-Tiền thuê mặt đất						
	-Phạt VP HC đối với Luật thuế TNCN						
	-Thuế tiêu thụ đặc biệt						
	- Thuế SD đất nông nghiệp						
III	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**						
IV	**Thu chuyển nguồn**		**3.985.596**		**7.686.644**		
V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**				**1.068**		
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**		**3.727.310**	**0**	**3.727.060**		**100,0**
	- Thu bổ sung cân đối		3.163.280		3.226.500		
	- Thu bổ sung có mục tiêu		564.030		500.560		

UBND PHƯỜNG TRƯNG VƯƠNG

Biểu số 105/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Kèm theo Quyết định số 149 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 07 năm 2023 của UBND phường Trưng Vương)

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2022			DỰ TOÁN NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	**17.061.440**	**0**	**17.061.440**	**23.037.012**	**2.776.047**	**20.260.965**	**135,0**		**118,8**
	Trong đó: Chi đầu tư phát triển	*0*			*2.776.047*	*2.776.047*				
1	Chi giáo dục	453.800		453.800	478.500		478.500	105,4		105,4
2	Chi công tác dân quân, ANTT	705.086		705.086	746.120		746.120	105,8		105,8
3	Chi văn hóa, thông tin	94.534		94.534	85.000		85.000	89,9		89,9
4	Chi phát thanh, truyền thanh	93.000		93.000	93.000		93.000	100,0		100,0
5	Chi thể dục thể thao	54.890		54.890	55.000		55.000	100,2		100,2
6	Chi các hoạt động kinh tế	120.971		120.971	121.060		121.060	100,1		100,1
7	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.870.887		6.870.887	7.173.350		7.173.350	104,4		104,4
8	Chi cho công tác xã hội	398.851		398.851	429.000		429.000	107,6		107,6
9	Chi khác	225.537		225.537	176.370		176.370	78,2		78,2
10	Dự phòng	357.240		357.240	183.400		183.400	51,3		51,3
11	Chi chuyển nguồn sang năm sau	7.686.644		7.686.644	0					
12	Dự phòng tiền lương				10.720.165		10.720.165			

UBND PHƯỜNG TRƯNG VƯƠNG

Biểu số 106/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Kèm theo Quyết định số 149 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 07 năm 2023 của UBND phường Trưng Vương)

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Số Quyết định	Ngày, tháng, năm	Tổng dự toán được duyệt		Lũy kế Giá trị khối lượng thực hiện đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2022	Dự toán năm 2023			
			Tổng số	Trong đó: Nguồn NS TP			Tổng số	*Trong đó thanh toán khối lượng năm trước*	Chia theo nguồn vốn	
									Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn NS TP
TỔNG SỐ			**4.162.914.000**	**2.330.000.000**	**0**	**0**	**3.404.897.301**	**0**	**1.074.897.301**	**2.330.000.000**
Công trình khởi công năm 2023			***4.162.914.000***	***2.330.000.000***	***0***	***0***	***3.404.897.301***	***0***	***1.074.897.301***	***2.330.000.000***
Đường bê tông, rãnh thoát nước tổ 35, khu 6 đoạn từ nhà văn hóa khu 6 đến vườn nhà bà Tâm phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí	124	30/5/2023	1.176.276.000	830.000.000			1.142.276.000		312.276.000	830.000.000
Xây dựng rãnh thoát nước đoạn từ nhà văn hóa khu 2, phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí	129	19/6/2023	786.445.000	560.000.000			764.445.000		204.445.000	560.000.000
Đường bê tông, rãnh thoát nước tổ 5, khu 1, phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí	126	30/05/2023	863.207.000	610.000.000		0	838.207.000		228.207.000	610.000.000
Đường bê tông vườn hoa khu vực giáp trạm bơm nước và Trường Mầm non Điền Công, khu Đền Công 1, phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí	123	30/5/2023	467.203.000	330.000.000			454.203.000		124.203.000	330.000.000
Cải tạo, chỉnh trang tuyến điện chiếu sáng tổ 24, tổ 26, khu 4 và đoạn từ phố Đồng Mương đến bờ sông Uông thuộc tổ 7, khu 1, phường Trưng Vương			869.783.000				205.766.301		205.766.301	